

THÔNG BÁO

V/v tuyển chọn các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN năm 2021

Kính gửi:

Căn cứ Quy định quản lý nhà nước việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, ban hành kèm theo Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND, ngày 14/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông; Căn cứ Quyết định số 1051/QĐ-UBND, ngày 07/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Danh mục các nhiệm vụ KH&CN năm 2021. Để đảm bảo hoạt động nghiên cứu khoa học giải quyết các vấn đề đặt ra xuất phát từ thực tiễn của địa phương, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông trân trọng kính mời các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia chủ trì thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh trong kế hoạch năm 2021 (*Danh mục kèm theo*).

- **Hồ sơ đăng ký** tham gia tuyển chọn gồm 01 bộ hồ sơ gốc (hoặc hoặc bản sao có chứng thực); 09 bản sao và 01 bản điện tử (dạng PDF, không đặt mật khẩu), gồm những văn bản sau đây và tất cả được đóng thành tập theo thứ tự.

1. Hồ sơ pháp lý của tổ chức chủ trì: Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Điều lệ hoạt động (nếu có);

2. Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ cấp tỉnh (Biểu B1-1-ĐON);

3. Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH);

4. Tóm tắt hoạt động KH&CN của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (Biểu B1-3-LLTC);

5. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ KH&CN có thuê chuyên gia);

7. Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (Biểu B1-5-PHNC);

8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời

điểm hợp thẩm định kinh phí (nếu cần);

9. Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

10. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh phải có vốn đối ứng;

11. Tài liệu liên quan khác (nếu có).

Biểu mẫu hồ sơ được đăng tải tại website: *skhcn.daknong.gov.vn*.

Hồ sơ phải được **niêm phong** và bên ngoài phải ghi rõ các thông tin: Tên nhiệm vụ đăng ký tuyển chọn; tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì; họ tên của chủ nhiệm nhiệm vụ và danh sách những người tham gia thực hiện chính; liệt kê danh mục tài liệu, văn bản có trong hồ sơ.

Hình thức nhận hồ sơ: Hồ sơ đăng ký tuyển chọn được gửi theo đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông (qua bộ phận văn thư) theo địa chỉ:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông

Số 02, đường Phan Kế Bính, TP Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Thời hạn cuối cùng nhận hồ sơ là **17 giờ 00 ngày 10/11/2020**. Thời gian gửi Hồ sơ theo đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện .

Trong quá trình xây dựng hồ sơ, nếu có vướng mắc xin liên hệ với Phòng Quản lý khoa học, Sở KH&CN Đắk Nông, ĐT: 0261.3600111; 0261.3707446.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Các Sở ban ngành, UBND các huyện, TP Gia Nghĩa;
- Các Viện, Trường, tổ chức KH&CN;
- Các cơ quan thông tin đại chúng;
- Trung tâm TT,KT&ÚDKHCN (đưa lên Website Sở);
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Trần Đình Ninh

DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TUYỂN CHỌN NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số 789/TB-SKHCN ngày 12/10/2020 của Sở KH&CN tỉnh Đắk Nông)

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021 (triệu đồng)
1	Ứng dụng công nghệ sinh học trong việc sản xuất giống chanh dây (<i>Passiflora sp.</i>) sạch bệnh tại tỉnh Đắk Nông	Chọn tạo ra giống chanh dây mới và thành lập trung tâm sản xuất giống chanh dây sạch bệnh ứng dụng công nghệ cao.	<ul style="list-style-type: none"> - Chọn tạo thành công giống chanh dây mới được khảo nghiệm theo quy phạm của Bộ NN&PTNT. - Tạo chồi ghép chanh dây bằng phương pháp nuôi cấy mô. - Sản xuất cây giống chanh dây ghép mô từ chồi nhân giống nuôi cấy mô. - Xây dựng mô hình sản xuất giống chanh dây trong nhà lưới, nhà màng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giống chanh dây mới được Bộ NN&PTNT công nhận. - Mô hình sản xuất giống chanh dây sạch bệnh trong nhà màng quy mô 1.000m². - Nhà lưới quy mô 5.000m² để duy trì và phát triển cây đầu dòng. - Báo cáo tổng kết. 	400
2	Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất một số loại hoa có giá trị cao tại Đắk Nông	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao quy trình công nghệ sản xuất 03 loại hoa; - Xây dựng mô hình sản xuất 03 loại hoa (Cát tường, Hoa Hồng, Lily). 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao, hướng dẫn cho các hộ tham gia dự án các quy trình công nghệ và xây dựng mô hình sản xuất hoa (Cát tường, Hoa hồng, Lily). - Đào tạo, tập huấn, chuyển giao cho đội ngũ cán bộ địa phương và các hộ nông dân vùng dự án. - Tổ chức hội thảo khoa học, đánh giá hiệu quả kinh tế, nhân rộng mô hình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyển giao 3 quy trình công nghệ. - Đào tạo, tập huấn cho 30 hộ gia đình ở Đắk Nông. - Xây dựng mô hình sản xuất hoa với quy mô 3000m². - Báo cáo tổng kết. 	400
3	Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lên men nhằm tăng hiệu quả trích ly dầu tạo một số sản phẩm mỹ phẩm từ thịt quả bơ (<i>Persea Americana</i>) trồng tại tỉnh Đắk Nông	Xây dựng quy trình công nghệ lên men, đánh giá thành phần hoạt tính sinh học và tạo sản phẩm mỹ phẩm chứa dầu trích ly từ thịt quả bơ trồng tại tỉnh Đắk Nông.	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát ảnh hưởng của điều kiện lên men đến hiệu quả thu nhận dầu từ thịt quả bơ. - Khảo sát thành phần hoạt chất của dầu trích ly từ quy trình lên men. - Khảo sát hoạt tính sinh học của dầu trích ly từ quy trình lên men; - Nghiên cứu tạo sản phẩm mỹ phẩm chứa dầu trích ly từ quy trình lên men thịt quả bơ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình công nghệ lên men thu nhận dầu từ thịt quả bơ. - 20 lít dầu lên men từ thịt quả bơ. - 03 sản phẩm mỹ phẩm: Sáp bơ, chống khô da và bảo vệ da; Mặt nạ bơ: làm sáng da; Lotion bơ: chống rụng tóc; Son môi chứa dầu lên men từ thịt quả bơ. - 01 Bài báo khoa học đăng tạp chí quốc tế. - Đào tạo 01 thạc sỹ/kỹ sư. - Báo cáo tổng kết. 	500

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021 (triệu đồng)
4	Điều tra phân bố, xây dựng mô hình nhân giống, trồng thử nghiệm cây mật nhân (<i>Eurycoma longifolia</i> Jack.) tại Đắk Nông và nghiên cứu chế phẩm phối hợp giữa mật nhân và sâm cau (<i>Curculigo orchioides</i>)	Nghiên cứu điều chế cao định chuẩn và sản xuất chế phẩm tác dụng tăng cường sinh dục nam từ cây mật nhân và sâm cau tại Đắk Nông.	- Điều tra phân bố, đánh giá thực trạng Mật nhân tự nhiên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; - Xây dựng mô hình nhân giống, trồng thử nghiệm cây Mật nhân. - Nghiên cứu điều chế các dạng chế phẩm từ cây Mật nhân tại Đắk Nông.	- Vườn ươm giống 500 m ² , vườn giống gốc 1.500 m ² , cung cấp 5000-10.000 cây giống/năm. - Hợp chất eurycomanon phân lập; quy trình phân lập eurycomanon từ Mật nhân; cao chiết Mật nhân ; - Quy trình chiết xuất tối ưu và tiêu chuẩn cơ sở cao bán thành phẩm Mật nhân và Sâm cau. - Công thức, quy trình bào chế và tiêu chuẩn cơ sở viên nang từ cao bán thành phẩm Mật nhân và Sâm cau. - Hồ sơ thử dược lý. - Báo cáo tổng kết. - 03 Bài báo khoa học. - Đào tạo 02 thạc sỹ/kỹ sư.	500
5	Nghiên cứu tạo sản phẩm hỗ trợ giảm cân từ hạt cà phê xanh và phụ phẩm của quá trình chế biến cà phê, nâng cao giá trị kinh tế tăng thu nhập trong sản xuất cà phê ở tỉnh Đắk Nông	Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình chế biến hạt cà phê xanh sản xuất nguyên liệu và bào chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe có giá trị kinh tế cao.	- Hoàn thiện quy trình chăm sóc vùng nguyên liệu cà phê theo hướng hữu cơ; - Đánh giá chất lượng hạt cà phê xanh và phụ phẩm; - Hoàn thiện quy trình chiết xuất bột cà phê xanh hàm lượng xit chlorogenic CGA 40-50%; - Bào chế các sản phẩm từ axit chlorogenic CGA 40-50%; - Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở cho sản phẩm.	- 01 Quy trình chăm sóc vùng nguyên liệu cà phê theo hướng hữu cơ. - 01 Quy trình chiết xuất bột cà phê xanh hàm lượng xit chlorogenic CGA 40-50%. - 05kg bột chiết xuất cà phê xanh tinh, chiết xuất bột cà phê xanh hàm lượng xit chlorogenic CGA 40-50%. - 100 hộp sản phẩm hỗ trợ giảm cân, béo phì. - Tiêu chuẩn cơ sở các sản phẩm; - Báo cáo tổng kết.	300
6	Nghiên cứu xây dựng hệ thống thông tin giá đất cho thành phố Gia Nghĩa tỉnh Đắk Nông	Xây dựng hệ thống thông tin giá đất cho thành phố Gia Nghĩa thuộc hệ thống thông tin đất đai tỉnh Đắk Nông nhằm đáp ứng nhu cầu thông tin về giá đất của các tổ chức, cá nhân.	- Nghiên cứu cơ sở khoa học về xây dựng hệ thống thông tin giá đất. - Đánh giá hiện trạng hệ thống thông tin giá đất. - Thành lập CSDL giá đất cho TP.Gia Nghĩa; - Xây dựng công cụ hỗ trợ vận hành và khai thác hiệu quả CSDL giá đất cho TP.Gia Nghĩa.	- Bộ CSDL giá đất TP.Gia Nghĩa; - Công cụ vận hành, khai thác hệ thống thông tin giá đất. - Báo cáo tổng kết.	400
7	Nghiên cứu phát triển đa dạng hóa sản phẩm thực phẩm từ quả bơ, quả nhàu Đắk Nông	Xây dựng quy trình chế biến các sản phẩm thực phẩm từ quả bơ, nhàu.	- Xác định thành phần hóa lý và dư lượng thuốc BVTV của nguyên liệu. - Nghiên cứu chế biến các sản phẩm thực phẩm từ quả bơ, nhàu. - Xác định thành phần hóa học, chỉ tiêu vi sinh	- Quy trình công nghệ chế biến 6 sản phẩm: Sinh tố bơ đóng chai; Sa lát guacamole đóng hũ; Nước thạch quả nhàu; Nước nhàu lên men; Vang nhàu cường hóa; Cao nhàu.	

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021 (triệu đồng)
			<p>của sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất máy móc thiết bị chế biến sản phẩm nghiên cứu phù hợp với quy mô của cơ sở ứng dụng kết quả. - Tổ chức chuyển giao quy trình công nghệ. 	<ul style="list-style-type: none"> - 10 đơn vị cho mỗi sản phẩm: sinh tố bơ dạng chai 350 ml, guacamole dạng hũ 454g, nước thạch nhàu dạng chai 500 ml; nước nhàu lên men dạng chai 500 ml; vang nhàu cường hóa dạng chai 750 ml; cao nhàu dạng gói 50g. - Sản phẩm đạt tiêu chuẩn ATVSTP: chỉ tiêu vi sinh và hóa học (dư lượng thuốc BVTV) theo TCVN. - Báo cáo tổng kết. - 01 Bài báo khoa học. - Đào tạo 01 thạc sỹ, 02 kỹ sư. 	500
8	<p>Nâng cao năng lực quản lý của cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số chính quyền cấp huyện, xã của tỉnh Đắk Nông đáp ứng tình hình mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Làm rõ những vấn đề lý luận về năng lực quản lý và hoạt động đào tạo bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức người DTTS chính quyền cấp huyện, xã. - Phân tích thực trạng hoạt động và tác động đào tạo bồi dưỡng tới năng lực quản lý của cán bộ, công chức người DTTS chính quyền cấp huyện, xã. - Đề xuất các quan điểm và giải pháp nhằm: Bồi dưỡng, củng cố năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, các kỹ năng làm việc của cán bộ, công chức người DTTS ở từng địa bàn vùng dân tộc thiểu số, cơ quan, tổ chức, chính quyền cấp huyện, xã của tỉnh Đắk Nông trong thời gian tới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức người DTTS cấp huyện, xã. - Phân tích và đánh giá thực trạng nguồn nhân lực cán bộ, công chức người DTTS cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông về số lượng, chất lượng, hoạt động chức năng, thái độ làm việc... - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cán bộ, công chức người DTTS cấp huyện, xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ, công chức người DTTS chính quyền cấp huyện, xã (03 lớp cấp huyện; 05 lớp cấp xã). - 01 bài báo khoa học. - Báo cáo tổng kết. 	300
9	<p>Nghiên cứu xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của Công viên địa chất toàn cầu tỉnh Đắk Nông</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu chung: Đánh giá thực trạng khai thác, phát huy các giá trị của CVĐC toàn cầu trong phát triển du lịch hiện nay, đề xuất mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với các giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu. - Mục tiêu cụ thể: 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở lý luận về xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu. - Một số khái niệm cơ bản; Những nội dung chủ yếu trong phát triển du lịch cộng đồng; Nhận diện những giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu có thể khai thác để phát triển du lịch cộng đồng. - Mục tiêu, nguyên tắc, vai trò của mô hình phát 	<ul style="list-style-type: none"> - 02 báo cáo kiến nghị. - 02 bài báo khoa học. - Báo cáo tổng kết, báo cáo tóm tắt. 	400

TT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Nội dung	Dự kiến sản phẩm	Dự kiến Kinh phí năm 2021 (triệu đồng)
		<p>. Làm rõ cơ sở lý luận của việc xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu;</p> <p>. Đánh giá thực trạng khai thác phát huy các giá trị của CVĐC toàn cầu trong phát triển du lịch;</p> <p>. Thành tựu, hạn chế, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra hiện nay;</p> <p>. Đề xuất mô hình phát triển du lịch cộng đồng và giải pháp triển khai mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu tỉnh Đắk Nông.</p>	<p>triển du lịch cộng đồng; Các tiêu chí đánh giá đối với mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu.</p> <p>- Một số kinh nghiệm của thế giới và Việt Nam về mô hình phát triển du lịch cộng đồng.</p> <p>- Thực trạng khai thác, phát huy các giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu trong phát triển du lịch và du lịch cộng đồng.</p> <p>- Chủ trương, chính sách; Nhận diện và phát huy các giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu; Tổ chức xây dựng các loại hình du lịch; Tính hiệu quả kinh tế, văn hoá - xã hội và bảo vệ môi trường; Tính bền vững; Những vấn đề đặt ra hiện nay.</p> <p>- Đề xuất mô hình phát triển du lịch cộng đồng và giải pháp phát triển du lịch cộng đồng gắn với giá trị đặc trưng của CVĐC toàn cầu.</p> <p>- Xây dựng mô hình phát triển du lịch cộng đồng gắn với các giá trị của CVĐC toàn cầu; Các nhóm giải pháp cho việc phát triển du lịch cộng đồng gắn với các giá trị của CVĐC toàn cầu; Kiến nghị.</p>		

